

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **2015**/UBND-KT

Quảng Trị, ngày **09** tháng 5 năm 2022

V/v tăng cường công tác quản lý
mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói
nông sản phục vụ xuất khẩu
trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã.

Việc thiết lập và cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản là yêu cầu bắt buộc của các thị trường và thông lệ quốc tế nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của nước nhập khẩu về kiểm dịch thực vật, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc. Thời gian qua, công tác quản lý mã số vùng trồng, mã cơ sở đóng gói trên địa bàn tỉnh Quảng Trị chưa được triển khai đồng bộ; tỷ lệ diện tích trồng trồng được cấp mã số vùng trồng thấp; nhiều địa phương chưa quan tâm đến việc phát triển các mã mới đối với các cây trồng chủ lực địa phương; chưa thường xuyên duy trì mã số đã cấp đáp ứng các yêu cầu phục vụ xuất khẩu; công tác theo dõi, lưu trữ hồ sơ tại các tổ chức, cá nhân được cấp mã số còn hạn chế; thông tin về các thị trường xuất khẩu nông sản còn thiếu,...đây sẽ là rào cản đối với mặt hàng nông sản của tỉnh khi xuất khẩu ra thị trường thế giới.

Thực hiện Chỉ thị số 1838/CT-BNN-BVTV ngày 28/3/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tăng cường công tác quản lý mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói nông sản phục vụ xuất khẩu. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

Tổ chức tuyên truyền những quy định về cấp mã số vùng trồng, mã số cho cơ sở đóng gói cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có nhu cầu xuất khẩu nông sản biết, áp dụng.

Xây dựng, bổ sung các chỉ tiêu về mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói vào Nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch hành động phát triển kinh tế xã hội tại địa phương; Quy hoạch, xây dựng các vùng chuyên canh tập trung, ổn định lâu dài đối với cây trồng có khả năng xuất khẩu tại địa phương.

Bố trí nguồn lực để thực hiện công tác thiết lập và quản lý vùng trồng, cơ sở đóng gói, trong đó chú trọng tập huấn, nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan; thực hiện các chương trình giám sát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật; áp dụng các biện pháp quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp, duy trì chất lượng của vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã số.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý và sử dụng mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói tại địa phương, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có nhu cầu xuất khẩu nông sản những quy định về cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói. Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin để quản lý cơ sở dữ liệu về vùng trồng và cơ sở đóng gói đảm bảo sử dụng dữ liệu hiệu quả và truy xuất nguồn gốc nhanh chóng, minh bạch.

Hướng dẫn, tiếp nhận và kiểm tra rà soát thủ tục hồ sơ đăng ký mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân gửi Cục Bảo vệ thực vật theo quy định.

Phối hợp và hỗ trợ các địa phương trong việc khảo sát, xây dựng kế hoạch phát triển vùng trồng, cơ sở đóng gói trên cơ sở thực tế, đặc thù và nhu cầu của từng địa phương.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói đảm bảo duy trì đáp ứng các quy định kiểm dịch thực vật và an toàn thực phẩm; Tổ chức thực hiện các chương trình giám sát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật tại các vùng trồng được cấp mã số, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Bố trí cán bộ đầu mối để đảm bảo duy trì ổn định hoạt động quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng kinh phí để duy trì, giám sát các mã số đã được cấp, cấp mã số mới đối với các cây trồng chủ lực, có giá trị kinh tế cao và các cơ sở đóng gói xuất khẩu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; Xây dựng các chương trình tập huấn, truyền thông về mã số vùng trồng.

Chủ động phối hợp với cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền để hướng dẫn doanh nghiệp, nông dân thực hiện các quy định về mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói.

Tổng hợp kết quả thực hiện, những khó khăn và các giải pháp đề xuất của UBND các huyện, thành phố, thị xã trong quá trình thực hiện báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

3. Sở Tài chính: Hàng năm cân đối ngân sách, tham mưu bố trí kinh phí để thực hiện các hoạt động duy trì, kiểm tra, tập huấn đối với vùng trồng, cơ sở đóng gói đã cấp mã số; phát triển mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói mới đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

4. Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia: Nghiên cứu đề xuất đưa các chỉ tiêu về mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói vào Chương trình Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) để triển khai thực hiện.

5. Các hiệp hội, doanh nghiệp và người sản xuất

Tăng cường tuyên truyền cho hội viên quy định về mã số vùng trồng, mã cơ sở đóng gói, đặc biệt là quy định kiểm dịch thực vật, an toàn thực phẩm của nước nhập khẩu.

Chủ động xây dựng vùng nguyên liệu đáp ứng quy định của nước nhập khẩu. Đảm bảo luôn duy trì tình trạng đáp ứng quy định của nước nhập khẩu tại vùng trồng, cơ sở đóng gói.

Phối hợp tổ chức tập huấn cho nông dân trong vùng nguyên liệu đảm bảo thực hiện đúng các quy định kỹ thuật. Chủ động có các biện pháp bảo vệ mã số của mình, kịp thời thông báo cho cơ quan quản lý khi có thay đổi thông tin liên quan đến vùng trồng, cơ sở đóng gói hay khi phát hiện vi phạm liên quan đến sử dụng mã số để có biện pháp xử lý kịp thời.

6. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp Sở Nông nghiệp và PTNT, các địa phương tăng cường công tác tuyên truyền các quy định về mã số vùng trồng, mã cơ sở đóng gói và lợi ích khi được cấp mã số để mọi người dân, doanh nghiệp biết, áp dụng.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các Sở ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và PTNT định kỳ trước ngày 10/12 hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu để tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh.

UBND tỉnh yêu cầu các Sở ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ NN&PTNT;
- CT, PCT TT Hà Sỹ Đồng;
- Sở: Tài chính, TT&TT;
- Văn phòng điều phối NTM;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Q. Trị;
- CVP, PVP Nguyễn Cửu;
- Lưu: VT, KT_{Ph}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Đồng